



**TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**  
**Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26.02 / CV-VHL

*Hạ Long, ngày 26 tháng 02 năm 2016.*

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG**

**NĂM BÁO CÁO: 2015**

## **I. THÔNG TIN CHUNG:**

### **1. Thông tin khái quát:**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5700101147 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 vào ngày 22 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp.
- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 VNĐ.
- Vốn pháp định: 6.000.000.000 VNĐ.
- Địa chỉ: Khu 2 đường An Tiêm, Phường Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0333.840560 Số Fax: 0333.846577
- Website: [viglacierahalong.vn](http://viglacierahalong.vn)
- Mã cổ phiếu: VHL.
- Giao dịch trên sàn: HNX

### **2. Quá trình hình thành và phát triển:**

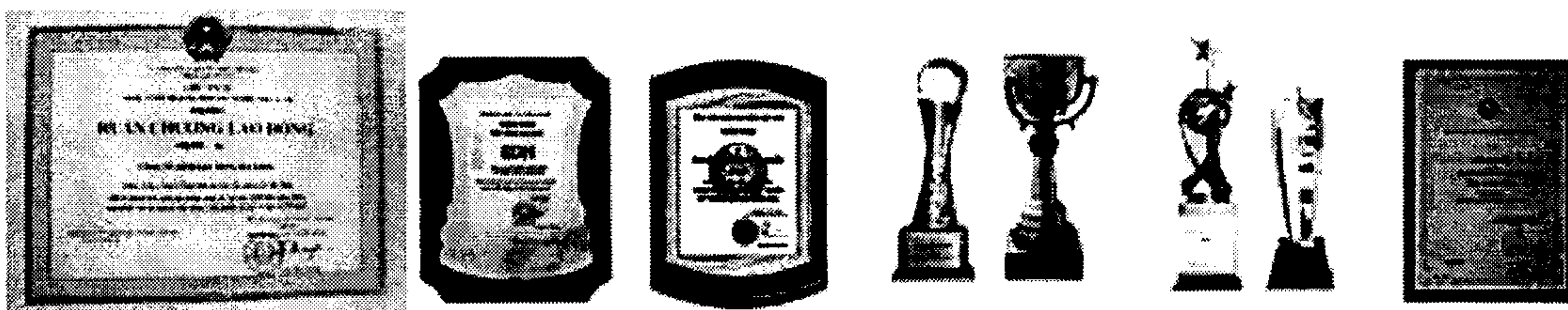
- Năm 1972: khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hạ Long và khánh thành năm 1978.
- Năm 1979: ngày 10/12/1979, Nhà máy Bungari (tiền thân của Nhà máy gạch Tiêu Giao) được khánh thành nhưng không sản xuất dừng tới năm 1993 (6/1992 đưa nhà máy vào sản xuất thử đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel).
- Năm 1993: thành lập Nhà máy gạch Hạ Long trực thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Thủy tinh và Gốm xây dựng - Bộ Xây dựng (Quyết định số 81A/BXD-TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1994: đổi tên Nhà máy gạch Hạ Long thành Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng kể từ ngày 01/8/1994 (Quyết định số 482/BXD-TCLĐ ngày 30/7/1994 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1995: Dừng sản xuất các lò vòng.
- Năm 1997: tháng 8/1997, sáp nhập Xí nghiệp gạch Yên Hưng là đơn vị thành viên của Công ty.
- Năm 2001: Phá dỡ toàn bộ Nhà máy gạch Ba Lan, triển khai dự án xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Đến cuối năm 2002 đầu 2003 dây chuyền đi vào sản xuất thử, công suất vượt xa so với thiết kế.





- Năm 2003 - 2004: Đầu tư hệ lò nung tuynen số 3 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và dây chuyền Sacmi số 2 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò công suất 80 triệu viên QTC/năm.
- Năm 2004:
  1. Ngày 01/01/2004, Xí nghiệp gạch Yên Hưng tách khỏi Công ty để trở thành đơn vị hạch toán độc lập.
  2. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III (QĐ số 349/QĐ-CTN ngày 10/6/2004 của Chủ tịch Nước).
  3. 6/2004: Nhận bàn giao Nhà máy gạch Cotto Bình Dương của Công ty gồm XD Xuân Hòa; Đến 4/2006 di dời dây chuyền số 2 của Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Tháng 4/2007 tiếp tục di dời dây chuyền còn lại của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy (nâng tổng số dây chuyền tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy lên thành 04 dây chuyền, công suất thiết kế 4 triệu m<sup>2</sup> QTC/năm).
- Năm 2006: chuyển Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thành Công ty Cổ phần Hạ Long Viglacera (Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 20/01/2006 của Bộ Xây dựng).
- Năm 2007: từ tháng 01/2007 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Năm 2008: Công ty đạt 1 trong 6 giải vàng Chất lượng Việt Nam (số 2553/QĐ-BKH CN 17/11/2008).
- Công ty được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 333/QĐ-CTN ngày 24/3/2008 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).
- Năm 2009: đến tháng 12/2009 Công ty đạt mức doanh thu 1000 tỷ đồng, lập kỷ lục trong ngành sản xuất gạch ngói đất sét nung và cá nhân Đ/c Nguyễn Quang Mâu - nguyên Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”.
- Năm 2010: Công ty đạt giải thưởng Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.
- Năm 2011:
  1. Đầu tư hệ lò nung tuynel số 4 chiều dài 120m tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (khánh thành ngày 02/5/2011) nâng tổng công suất thiết kế đạt 180 triệu viên QTC/năm.
  2. Đầu tư dây chuyền số 5 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng tổng công suất thiết kế toàn nhà máy đạt 4,5 tr m<sup>2</sup> QTC/năm.
  3. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (Số 1316/QĐ-CTN ngày 10/8/2011 của Chủ tịch nước).
- Năm 2013:
  1. Công ty được nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành xây dựng năm 2013.

**Các thành tích của Công ty:**



001  
 CÔNG  
 CỔ PHẦN  
 VIGLACERA  
 HẠ LONG

1st



- Năm 2014:
  - Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014.
  - Doanh nghiệp vì người lao động năm 2014 - Đơn vị xuất sắc trong khối sản xuất tại Bảng xếp hạng do Báo Lao động tổ chức.
  - Nhận cờ thi đua của Bộ Xây dựng; Cờ thi đua của Bộ Công an; Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.
  - Được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.
- Năm 2015:
  - Trong năm 2015 Công ty đã triển khai rất nhiều hạng mục đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất cho các Nhà máy trực thuộc Công ty cụ thể:
    - +/ Đầu tư trạm Khí hóa than số 4 cho Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy.
    - +/ Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại Nhà máy gạch Hoàn Bò.
  - Đặc biệt ngày 19/05/2015 Công ty đã tổ chức giới thiệu sản phẩm mới là gạch Clinker do Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera sản xuất. Ngay trong ngày Công ty đã có Hợp đồng ký kết với đối tác bên Malaysia là 10.000 m<sup>2</sup>.
  - Bằng khen tổng liên đoàn lao động Việt Nam số 838/QĐ-TLĐ ngày 22/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước CNVCLĐ góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh giai đoạn (2010 – 2015).
  - Bằng khen Bộ Xây dựng số 725/QĐ-BXD ngày 23/06/2015 – Đã có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn (2010 – 2015).
  - Bằng khen Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Ninh số 119/QĐ-LĐLĐ ngày 24/06/2015 – Đã có thành tích xuất sắc trong công tác vận động nữ CNVCLĐ 5 năm (2010 – 2015).
  - Nhận cờ thi đua vinh danh Đơn vị thi đua xuất sắc ngành Xây dựng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành xây dựng giai đoạn (2010 – 2015).
  - Được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng bằng khen là Đơn vị thực hiện tốt chính sách, Pháp luật thuế năm 2015.
  - Được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

#### • *Ngành nghề kinh doanh:*

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất, khai thác và kinh doanh các chủng loại VLXD; tư vấn thiết kế, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất VLXD.
- Điều hành tour du lịch.
- Sản xuất sản phẩm chịu lửa.
- Trồng cây lấy củ có chất bột.
- Đại lý du lịch.
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.



- Xây dựng nhà các loại; Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp.
- Xử lý hạt giống để nhân giống.
- Chăn nuôi gia cầm.
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh.
- Trồng cây hàng năm khác.
- Chăn nuôi trâu, bò.
- Chăn nuôi dê cừu.
- Trồng cây ăn quả.
- Trồng cây gia vị, cây dược liệu.
- Hoạt động dịch vụ trồng trọt.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Kinh doanh đại lý xăng dầu.
- Hoạt động dịch vụ chăn nuôi.
- Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch.
- Chăn nuôi ngựa, lừa, la.
- Chăn nuôi lợn.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá.
- Nuôi trồng thủy sản nội địa.
- Chung, tinh chất và pha chế các loại rượu mạnh.
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
- Bán buôn thực phẩm.
- Bán buôn đồ uống.
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.
- Hoàn thiện công trình xây dựng.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Bán buôn gạo.
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Loại trừ: Mua bán thuốc thú y; Thú y thủy sản.
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào.
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
- Vận tải hàng hoá đường thủy nội địa.
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới ...)
- Dịch vụ ăn uống khác.
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp.
- Chế biến và bảo quản rau quả.
- Sản xuất các loại bánh từ bột.
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Dịch vụ phục vụ đồ uống.
- Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
- Xay xát và sản xuất bột thô.
- Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột.

Y  
/ 2  
/ 1  
RA  
3  
/ ANG

vat



- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú).
- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Cho thuê xe có động cơ.
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- Gia công cơ khí; Xử lý và tráng phủ kim loại.
- Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp.
- Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại.
- Sản xuất máy chuyên dụng khác.
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.
- Lắp đặt hệ thống điện.
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.

➤ **Địa bàn kinh doanh:** Kể từ khi Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long được thành lập thì việc chuyên môn hóa trong công tác tiêu thụ sản phẩm đã được thực hiện một cách chuyên nghiệp hơn cụ thể được chứng minh tỷ trọng doanh thu của các vùng thị trường như sau:

- Thị trường Quảng Ninh - Hải Phòng: Đạt được 403,501 tỷ đồng, chiếm 25,84% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường khu 4: Đạt được 302,297 tỷ đồng, chiếm 19,36% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Hà Nội: Đạt được 472,914 tỷ đồng, chiếm 30,29% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Tây Bắc: Đạt được 117,508 tỷ đồng, chiếm 7,53% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Trung: Đạt được 82,387 tỷ đồng, chiếm 5,28% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Nam: Đạt được 45,542 tỷ đồng, chiếm 2,92% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Xuất khẩu: Đạt được 122,393 tỷ đồng, chiếm 7,84% doanh thu toàn Công ty.
- Khách mua ngoài: Đạt được 14,941 tỷ đồng, chiếm 0,94% doanh thu toàn Công ty.

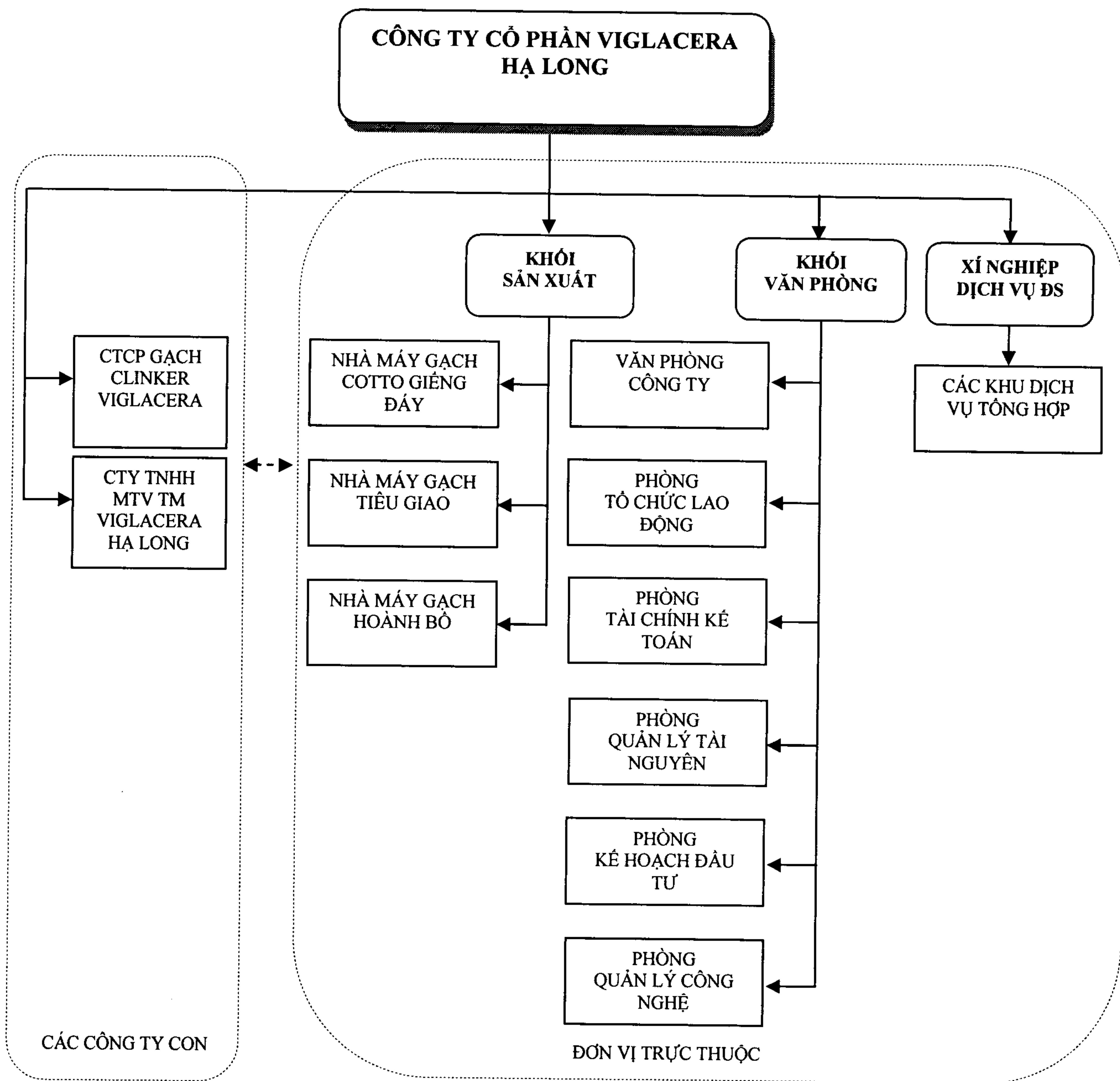
⇒ Tổng doanh thu toàn Công ty đạt được là: 1.561,483 tỷ đồng.



Jet

**4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.**

**✦ Cơ cấu bộ máy quản lý.**



Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có 2 Công ty con là Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera và Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long, các đơn vị phụ thuộc gồm có:

**❖ 3 nhà máy gạch**

Nhà máy gạch có chức năng tổ chức vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.

**▪ Nhà máy gạch Tiêu Giao**

Nhà máy được khánh thành vào ngày 10/12/1979 với công nghệ và dây chuyền do nước Bungari giúp đỡ (vì vậy nhà máy còn có tên gọi khác là Nhà máy Bungari). Tuy nhiên, sau khi khánh thành xong Nhà máy ngừng sản xuất luôn tới năm 1992. Đến 6/1992 Nhà máy Bungari

*Handwritten mark*



bắt đầu được phục hưng và đưa vào sản xuất thử, đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel công suất khoảng 40 triệu viên QTC/năm. Đến nay, Công ty đã đầu tư thêm 2 lò nung tuynel nâng tổng công suất lên hơn 180 triệu viên QTC/ năm.

Một số sản phẩm chủ yếu của đơn vị: Gạch xây 2 lỗ, gạch không trát, ngói lợp 22v/m<sup>2</sup>, ngói hài 150, ngói hài 270 và các sản phẩm trang trí khác.

▪ **Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy**

Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy ngày nay được xây dựng và phát triển trên nền móng của Nhà máy gạch Ba Lan cũ. Trong những năm thập niên 70 Nhà máy gạch Hạ Long được nước bạn Ba Lan giúp đỡ xây dựng với công nghệ lò vòng lạc hậu được gọi là lò Hópman. Ngày 20/08/1978 nhà máy gạch Hạ Long chính thức được thành lập và đưa vào sản xuất, công suất thiết kế ban đầu là 20 triệu viên QTC/năm với các loại sản phẩm chủ yếu như gạch xây 2 lỗ, gạch 47 lỗ,... Sau đó Nhà máy có tổ chức sản xuất thêm một số sản phẩm trang trí.

Nhà máy gạch Hạ Long sản xuất đến năm 1995 thì dừng hoạt động hoàn toàn và đến năm 2001 Công ty bắt đầu khởi công xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy được đầu tư đồng bộ trên cơ sở tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất hiện đại nhất trên Thế giới, tự động hoá hoàn toàn của hãng Sacmi – Italia, chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ốp lát đất sét nung cao cấp.

Giai đoạn phát triển ban đầu Nhà máy có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 2 triệu m<sup>2</sup> QTC/năm. Đến giai đoạn năm 2006 và 2007 Công ty tiếp nhận, di dời toàn bộ 02 dây chuyền Sacmi của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương - Công ty Cổ phần Viglacera Xuân Hoà về lắp đặt, vận hành tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng công suất thiết kế toàn nhà máy lên 4 triệu m<sup>2</sup> QTC/năm. Năm 2011 Công ty hoàn thiện công tác đầu tư chiều sâu cho Nhà máy bằng dây chuyền số 5 (có xuất xứ từ Trung Quốc) với công suất thiết kế 0,5 triệu m<sup>2</sup> QTC/năm, chuyên phục vụ sản xuất các sản phẩm dị hình, sản phẩm kích thước lớn... Hiện nay, đơn vị đang vận hành ổn định 05 dây chuyền sản xuất với công suất đạt 7,5 triệu m<sup>2</sup> QTC/năm.

Sản phẩm chủ yếu của nhà máy hiện nay là các loại gạch ốp lát đa kích thước và đa màu sắc, từ kích thước nhỏ 100x100, 200x200 đến các kích thước thông thường như 300x300, 400x400, 500x500 và các kích thước khổ lớn như 608x608, 300x1000, 300x2400,...; Màu sắc sản phẩm đa dạng với các gam màu đỏ nhạt, đỏ đậm, kem vàng, sôcôla,... Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà máy đã nghiên cứu, sản xuất thành công các loại sản phẩm dùng cho trang trí nội ngoại thất có giá trị kinh tế và giá trị thẩm mỹ cao như tấm ốp tường không dùng vữa, gạch Clinker có độ hút nước thấp, ngói tráng men màu, gạch lát hoa văn chìm,...

▪ **Nhà máy gạch Hoàn Bò**

Nhà máy gạch Hoàn Bò có địa chỉ tại xã Lê Lợi, huyện Hoàn Bò, Quảng Ninh, là đơn vị sản xuất các sản phẩm gạch ngói bằng lò nung tuynel thứ 2 của Công ty tương tự như Nhà máy gạch Tiêu Giao nhưng sử dụng công nghệ nung đốt là khí hoá than.

Nhà máy được khởi công xây dựng vào tháng 2/2004 và sau hơn 10 tháng thi công Nhà máy đã sản xuất ra những viên sản phẩm đầu tiên. Công trình xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò có tiến độ thi công nhanh, chất lượng đảm bảo đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng và gắn biển công trình “Chào mừng 50 năm ngày giải phóng vùng mỏ Quảng Ninh 25/4/1955 - 25/4/2005”.

Là đơn vị được xây dựng sau các nhà máy khác của Công ty nên về quy mô, dây chuyền công nghệ, cơ sở hạ tầng của Nhà máy gạch Hoàn Bò đều được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 80 triệu viên QTC/năm hiện nay đã vận hành ổn định với công suất 90 triệu viên QTC/năm.

VI  
JALC

cut



Nhà máy luôn là đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Từ việc làm chủ công nghệ nung đốt bằng khí hoá than - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam dùng cho nung đốt gạch ngói đất sét nung đến việc tận dụng nhiệt để sấy khô sản phẩm mộc, chủ động hoàn toàn về mộc xếp goòng trong mọi điều kiện, nhà máy đều là đơn vị tiên phong tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng thành công. Từ đó, nhà máy đã ứng dụng đầy nhanh tốc độ goòng và đã đạt đến mức cao kỷ lục nhất từ trước đến nay là 55 goòng/24h/lò.

❖ **Xí nghiệp dịch vụ đời sống**

Xí nghiệp Dịch vụ Đời sống với chức năng nhiệm vụ chính là chăm lo cho đời sống người lao động.

Xí nghiệp đã tổ chức thành công mô hình ăn ca tự chọn tại các nhà máy với mức ăn là 22.000 đ/xuất (tùy vào giá cả thị trường) gồm 12-14 món ăn; đầu tư xây dựng và vận hành tốt các khu tắm giặt sấy nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho người lao động sau mỗi ca sản xuất. Đến tháng 9/2009 Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng trang trại rau sạch – thực phẩm sạch giao cho Xí nghiệp Dịch vụ đời sống quản lý và vận hành. Khi đi vào hoạt động ổn định, trang trại đã cung cấp đủ các loại thực phẩm an toàn cho các nhà ăn ca, đảm bảo chất lượng bữa ăn.

❖ **Khối văn phòng**

▪ **Phòng Tổ chức lao động tiền lương**

- Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và công tác hành chính;
- Nghiên cứu, đề xuất việc sắp xếp, bố trí cán bộ trong toàn Công ty;
- Nghiên cứu các quy định, xây dựng, ban hành áp dụng quy chế trả lương, định mức lao động, và đơn giá tiền lương cho từng bộ phận, công đoạn trên toàn Công ty;
- Tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra thực hiện các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các quy định về chế độ chính sách và tham mưu thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động;
- Tổ chức tuyển dụng lao động cho các đơn vị
- Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, đào tạo nâng cao hàng năm

▪ **Phòng Kế hoạch đầu tư**

- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế - kỹ thuật, đầu tư, vật tư, cơ điện toàn Công ty;
- Xây dựng, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm;
- Chủ trì khảo sát, xây dựng, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật cho các sản phẩm, công đoạn sản xuất. Chủ trì tổ chức duyệt quyết toán chi phí hàng tháng các đơn vị trực thuộc;
- Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trực tiếp chịu trách nhiệm về hồ sơ, thủ tục đấu thầu và chủ trì lập hồ sơ thiết kế - dự toán, quyết toán, kiểm toán các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị;
- Kiểm duyệt các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh tại các đơn vị thành viên;
- Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị; Giám sát việc ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy;

DN  
 CỐP  
 GL  
 HAI  
 NG

Vut





- Quản lý hệ thống điện cao thế và các trạm biến áp toàn Công ty;
  - Cung ứng các loại vật tư, nguyên nhiên liệu chính cho các đơn vị sản xuất như: Đất sét, than, dầu, khay, Pallet gỗ, hóa chất, vật tư đóng gói (vỏ hộp, dây đóng gói, băng dính, má kẹp, màng phin);
  - Quản lý kho vật tư, kiểm soát quy trình mua, sử dụng vật tư toàn Công ty;
  - Quản lý kho thành phẩm, kiểm soát quy trình nhập, xuất thành phẩm tại các đơn vị thành viên;
  - Thường trực Hội đồng sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty. Tổng hợp, lưu trữ các hồ sơ đề tài, sáng kiến, tham gia triển khai thực hiện và báo cáo đề xuất khen thưởng;
  - Phụ trách quản lý các thiết bị tin học, mạng điện thoại nội bộ và camera giám sát khối văn phòng;
- **Phòng Quản lý công nghệ**
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác quản lý công nghệ, máy móc thiết bị tại các Đơn vị thành viên trong Công ty;
  - Quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho và xuất bán ra thị trường hàng ngày. Theo dõi, tổng hợp sản lượng, chất lượng nhập kho hàng ngày. Kiểm tra xác suất vật tư đóng gói, nhúng chống thấm theo lô hàng;
  - Kiểm soát chất lượng trước khi nhập kho nguyên, nhiên liệu công nghệ đầu vào bao gồm (Đất, phụ gia, than, dầu các loại, dung dịch chống thấm, hóa chất, vỏ hộp, dây đóng dán, vật liệu chịu lửa, khay và Pallet các loại);
  - Chủ trì xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, định kỳ hàng quý và đột xuất lấy mẫu sản phẩm xác suất gửi cơ quan đủ năng lực kiểm tra, chứng nhận;
  - Chủ trì xây dựng bộ mẫu màu sản phẩm định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu quản lý chất lượng, tình hình sản xuất của Công ty;
  - Chủ trì, là trọng tài phân xử khi có tranh chấp giữa các đơn vị về công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào;
  - Phối hợp cùng các bộ phận lấy mẫu đất, phụ gia sản xuất gửi đến cơ quan có năng lực, thẩm quyền phân tích và lưu trữ kết quả 1 quý 1 lần.
  - Kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ tại các Đơn vị. Lập báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá báo cáo Lãnh đạo Công ty;
  - Phối hợp cùng các đơn vị kiểm soát các chương trình thử nghiệm liên quan công nghệ sản xuất sản phẩm, thử nghiệm nguyên liệu mới, theo dõi lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện;
  - Chủ trì xử lý thông tin phản hồi, khiếu kiện của khách hàng liên quan chất lượng sản phẩm xuất bán;
  - Giám sát việc khai thác đất sản xuất, đất thải tại các mỏ của Công ty;
  - Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị: Lập, bổ sung, sửa đổi, ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và Nhà máy gạch Hoàn Bồ;
  - Kiểm soát kế hoạch sửa chữa lớn MMTB hàng năm: Kiểm soát dự toán, tham gia kiểm tu, kiểm soát quyết toán sửa chữa lớn MMTB; Kiểm soát các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh về MMTB tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và Nhà máy gạch Hoàn Bồ;

14  
T  
HÀN  
CEF  
ONC  
QU

✓



- Giám sát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy trình công nghệ sản xuất và quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong hệ thống quản lý chất lượng do Công ty ban hành;
- Chủ trì lập hồ sơ đăng ký sản phẩm, thương hiệu, nhãn hiệu và các nội dung khác theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, Luật sở hữu hàng hóa;
- Thường trực Ban chỉ đạo ISO 9001:2008 Công ty: Soát xét việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong toàn Công ty; Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy trình cho phù hợp theo quy định; Tham mưu, giúp đại diện Lãnh đạo về chất lượng triển khai các nội dung định kỳ và phát sinh liên quan;
- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu phụ trách quản lý và mẫu sản phẩm do Công ty sản xuất qua các giai đoạn;

#### ▪ Phòng Tài chính kế toán

- Tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty các vấn đề về tài chính, kế toán trong doanh nghiệp;
- Tổ chức bộ máy kế toán, hạch toán trong Công ty đảm bảo các quy định về tài chính, chuẩn mực kế toán;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình tài sản, tiền vốn, vật tư trong quá trình sản xuất kinh doanh;
- Tính toán trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nộp ngân sách;
- Lập báo cáo kế toán định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước và cấp trên;
- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các thể lệ tài chính kế toán, thống kê và báo cáo kinh tế đối với các đơn vị thành viên;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế về tài chính, tiền lương đối với các đơn vị phòng ban trong công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì kiểm tra việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản, xử lý các khoản tồn thất, thiếu hụt;
- Chủ trì phân tích hoạt động kinh tế, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm
- Tổ chức lưu trữ, bảo quản chứng từ sổ sách và các tài liệu khác có liên quan đến công tác kế toán tài chính của Công ty

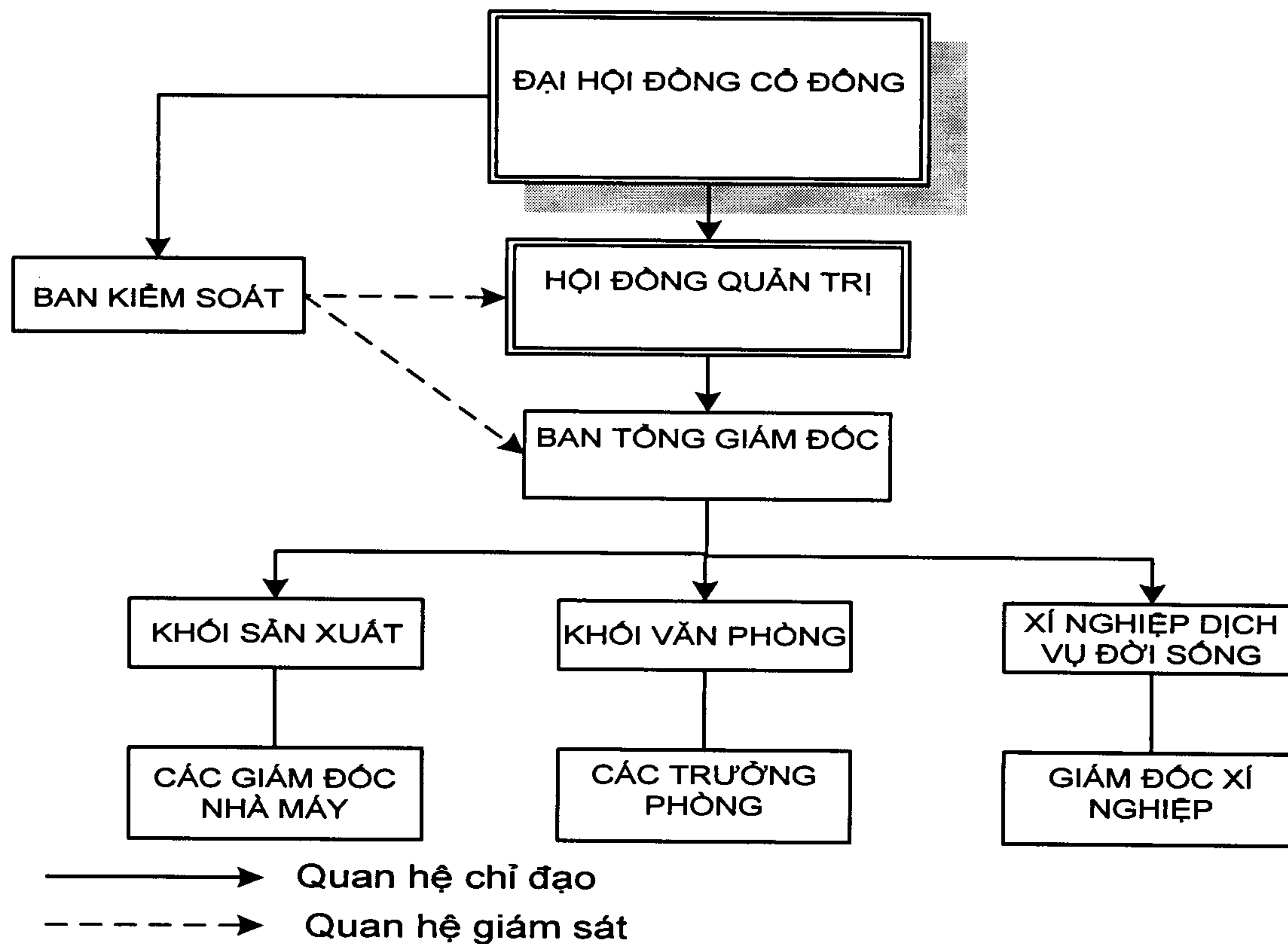
#### ▪ Phòng Quản lý tài nguyên

- Chịu trách nhiệm về việc tìm kiếm và khoan thăm dò các mỏ đất sét.

#### ▪ Văn Phòng

- Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị tổng kết, sơ kết định kỳ và hàng năm của Công ty.
- Tổ chức đón tiếp, bố trí lịch làm việc, phương tiện đi lại phục vụ cán bộ phòng ban Công ty.

### Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



#### \* Các Công ty con, Công ty liên kết.

##### - Các Công ty con:

- Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Chính thức hoạt động từ ngày 29/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5701704733 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 VNĐ (100% vốn điều lệ do Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp). Công ty được thành lập với nhiệm vụ là đầu mối tiêu thụ các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long và các đơn vị khác trong Tổng Công ty Viglacera.
- Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera: Vốn điều lệ của Công ty là 150.000.000.000 VNĐ (Trong đó Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm tỷ lệ vốn góp là 99,9% vốn điều lệ). Lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất gạch ngói đất sét nung.

##### - Các Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần thương mại Viglacera: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm 7% vốn điều lệ. Ngành nghề chính là kinh doanh thương mại.
- Công ty cổ phần Viglacera Can Lộc: Dự kiến chiếm 5% vốn điều lệ.



## 5. Định hướng phát triển.

### ➤ Mục tiêu chất lượng của Công ty.

- Vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Công ty.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chính theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.
  - + Lợi nhuận:  $\geq 138$  tỷ đồng.
  - + Doanh thu:  $> 1.682$  tỷ đồng.
  - + Thu nhập bình quân:  $> 7,8$  triệu đồng/người/tháng.
  - + Chia cổ tức:  $\geq 20\%$
- Nghiên cứu đầu tư, cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, công cụ, dụng cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới (Ngói lợp 10 viên/ 01m<sup>2</sup>, ngói tráng men 22 viên/ 01m<sup>2</sup> màu cánh gián ... ) nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành Công ty (trong công tác báo cáo, gửi văn bản, sử dụng mạng nội bộ ...) nhằm giảm thời gian tác nghiệp cho CBCNV trong Công ty.

### ➤ Chính sách chất lượng của Công ty.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long luôn phấn đấu để trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung tại Việt Nam. Phương châm hoạt động của Công ty là **“Chất lượng là cơ sở và điều kiện cho sự phát triển bền vững”**. Công ty công bố chính sách chất lượng như sau:

- Đặt quyền lợi, lợi ích của Công ty luôn song hành cho 05 nhóm đối tượng gồm:
  - + Người lao động (CBCNV).
  - + Khách hàng của Công ty.
  - + Các cổ đông của Công ty.
  - + Các đối tượng khác (Ngân hàng, nhà cung cấp, đối tác khác).
  - + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; Tất cả CBCNV trong Công ty đều hiểu rõ và có ý thức, trách nhiệm thực hiện theo đúng các nội dung thể hiện trong Bộ tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng mà Công ty đã xây dựng.
- Thường xuyên đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.
- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Môi trường làm việc an toàn, thân thiện và hợp tác.

**Chiến lược phát triển trung, dài hạn.**

- Đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển nguyên liệu đặc trưng vùng Đông Bắc. Cải tiến nâng cấp bao bì nhãn mác phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu. Nâng cao thị phần và tăng cường công tác Xuất Khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Viglacera Hạ Long. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ và chăm sóc những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

**6. Các rủi ro.****❖ Rủi ro về kinh tế**

- Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Hoạt động kinh tế tiếp tục tăng cường trong năm 2015 do cầu trong nước tăng. GDP tăng 6,3% trong nửa đầu năm 2015 (mức tăng nửa đầu năm cao nhất trong vòng 5 năm qua). Quá trình hồi phục được thúc đẩy bởi tăng trưởng trong ngành công nghiệp chế tạo và xây dựng. Về phía cầu đầu tư và tiêu dùng cá nhân tăng mạnh đã kéo theo tăng trưởng. Tuy nhiên, cán cân thương mại đã bị âm do cầu bên ngoài suy giảm gây ảnh hưởng lên xuất khẩu trong khi hoạt động kinh tế trong nước tăng lại làm cho nhập khẩu tăng. Bên cạnh đó, tình hình thu Ngân sách năm 2015 vẫn không cải thiện được tình trạng thâm hụt Ngân sách của Chính phủ (dự tính chiếm 5,6% GDP trong nửa đầu năm 2015. Tổng nợ công và nợ do Chính phủ bảo lãnh tiếp tục tăng và đạt mức 59,6% trong năm 2014 (54,5% trong năm 2013). Tuy nợ công vẫn nằm trong giới hạn bền vững nhưng chi phí trả nợ đã bắt đầu ăn vào các khoản chi hỗ trợ sản xuất khác trong ngân sách. Về cán cân thương mại, trong 7 tháng đầu năm 2015 đã thâm hụt 3,5 tỉ USD (trong khi thặng dư năm 2014 là 2,1 tỉ USD), thể hiện xuất khẩu giảm trong khi nhập khẩu tăng, nhất là nhập khẩu hàng hóa trung gian và hàng hóa vốn.

**❖ Rủi ro tài chính**

- Vay và nợ dài hạn của Công ty chiếm khoảng 13% tổng nguồn vốn, như vậy, biến động lãi suất sẽ có tác động đến hoạt động tài chính của Công ty, Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán và giảm số dư nợ phải trả, đồng thời ở thời điểm hiện tại lãi suất trên thị trường cũng không ở mức cao, giảm bớt gánh nặng về rủi ro lãi suất. Ngoài ra, Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác). Do có một phần nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài, Công ty cũng chịu rủi ro ngoại hối khi thực hiện những giao dịch này.



❖ **Rủi ro về luật pháp**

- Là một doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Là doanh nghiệp niêm yết trên SGDCK Hà Nội, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, Nghị định, Thông tư liên tịch trong lĩnh vực Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống Luật pháp Việt Nam hiện nay chưa đồng bộ, các văn bản hướng dẫn cũng đang trong quá trình hoàn thiện cùng với sự điều chỉnh chính sách liên tục của Nhà nước như thay đổi chính sách tỷ giá, lạm phát, chính sách xuất nhập khẩu, điều chỉnh và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTCK và các công ty cổ phần, v.v... Những thay đổi trên có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty cần thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và nhà nước để xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

❖ **Rủi ro thị trường**

- Với hoạt động chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn như chính sách giá, khối lượng hàng tồn kho ... có ảnh hưởng đến lượng cung của thị trường, qua đó, Viglacera Hạ Long sẽ phải điều tiết kế hoạch kinh doanh tương ứng phù hợp với chính sách của đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, nhà cung cấp nguyên vật liệu và các đại lý phân phối là những đối tác then chốt của Viglacera.
- Ngoài ra, thị trường bất động sản có nhiều biến động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty. Thị trường bất động sản đóng băng, chính phủ thắt chặt ngân sách, hoãn hoặc hủy các dự án xây dựng công là những nhân tố đẩy nhu cầu thị trường đi xuống. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng và đảm bảo lợi nhuận. Nhìn chung, thị trường có tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Viglacera Hạ Long, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đòi hỏi công ty phải có khả năng quản lý, thích ứng nhanh nhạy với những biến động và giải quyết khó khăn.

❖ **Rủi ro đặc thù**

**a) Rủi ro đặc thù ngành nghề**

- Sản phẩm chủ lực của Công ty là gạch gốm xây dựng, một sản phẩm tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của xăng dầu tăng sẽ kéo theo sự gia tăng giá điện, than và chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như Viglacera Hạ Long.
- Ngoài ra, do đặc thù riêng của ngành, hoạt động sản xuất của Công ty không đòi hỏi cao về mức vốn đầu tư ban đầu, trình độ tay nghề của người lao động cũng như kiểm định khắt khe về chất lượng sản phẩm. Vì vậy, mức độ rào cản gia nhập ngành chỉ được đánh giá ở mức trung bình và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tương đối cao.

**b) Rủi ro nguồn nguyên vật liệu**

- Nguyên vật liệu chính để sản xuất các sản phẩm của Viglacera Hạ Long là Đất sét. Đây là nguồn nguyên liệu tự nhiên, dễ khai thác và vận chuyển. Hiện tại, Viglacera Hạ Long đang thực hiện khai thác nguồn nguyên liệu chủ yếu tại khu vực Giếng Đáy. Đây là vùng nguyên liệu có chất lượng nổi tiếng thế giới, được người Pháp tìm ra cách đây hơn 100 năm. Các nhà máy sản xuất được đặt tại vị trí gần các mỏ sét để thuận lợi trong việc vận chuyển và khai thác nguyên liệu. Tính đến thời điểm hiện nay, lượng nguyên liệu dự trữ

101  
NG  
PH  
GLAC  
HALC  
VG-T

Jet



tại kho đã đủ cho Công ty sản xuất liên tục trong thời gian 8-16 tháng tới. Với mục tiêu phát triển dài hạn, dự kiến trong những năm tới phòng Quản lý tài nguyên Công ty tiếp tục tổ chức xin cấp phép khai thác mới từ 2-3 mỏ sét phục vụ sản xuất của Công ty. Đây là nguồn nguyên liệu ổn định và ít rủi ro.

- Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm gạch Cotto, Công ty đang phải sử dụng nguồn nguyên liệu từ bên ngoài như đất sét trắng của Trúc Thôn - Đông Triều hoặc nhập khẩu như oxit tạo màu từ Trung Quốc. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài có thể gây những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty như giá đầu vào, tính ổn định ... Vì vậy, Viglacera Hạ Long cần một kế hoạch dài hạn về nguồn nguyên liệu để chủ động và ổn định hoạt động sản xuất.
- Nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng cấu thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ không lớn trong chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhưng chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận. Viglacera Hạ Long tạo được sự chủ động tới 90% nguồn nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù thị trường trong nước và thế giới trong thời gian vừa qua có sự biến động tương đối lớn về giá cả, chi phí nguyên, nhiên liệu (xăng dầu, chi phí vận chuyển), hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và không có biến động đáng kể về chi phí và doanh thu.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015:**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2015 Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như: Doanh thu đạt 1.561 tỷ đồng với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 129 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu công ty mẹ	Đvt	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015 (VHL)	Tỷ lệ (%) TH/KH
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Tr.đồng	1.558.392	1.561.483	100,2
2.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	125.876	129.109	102,6
3.	Lao động bình quân	Người	3.207	2.983	93,02
4.	Thu nhập bình quân (/tháng)	1.000đ	6.893	7.797	113,1
5.	Nộp ngân sách	Tr.đồng	95.790	99.195	103,5

### **2. Tổ chức và nhân sự.**

Danh sách Ban điều hành Công ty.

Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Số CMND
Ông Trần Hồng Quang	Tổng giám đốc	46	100730240
Ông Nguyễn Hữu Gám	Phó Tổng giám đốc	64	100707109
Ông Trần Xuân Hiệp	Phó Tổng giám đốc	42	100613941

*vet*



- **Ông Trần Hồng Quang: Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Trần Hồng Quang
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
  - Chủ tịch HĐQT Công ty CP gạch Clinker Viglacera.
  - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều.
  - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 04/1988 đến tháng 06/1996 là Công nhân cơ điện Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 07/1996 đến tháng 01/1998 là Nhân viên phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 02/1998 đến tháng 12/2001 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2002 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 01/2003 đến tháng 04/2004 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 05/2004 đến tháng 03/2005 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 04/2005 đến tháng 02/2006 là Phó Giám đốc Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 03/2006 đến tháng 12/2011 là Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
  - Từ tháng 01/2012 đến tháng 06/2012 là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long.
  - Từ tháng 07/2012 đến nay là Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 71.906 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.45 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Trần Xuân Hiệp: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Trần Xuân Hiệp
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty, Giám đốc Nhà máy gạch Cotto
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.

Jet





- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 09/2003 đến tháng 04/2004: Phụ đốc công Phân xưởng sấy nung Nhà máy gạch Cotto.
  - Từ tháng 04/2004 đến tháng 11/2004: Phó Quản đốc Phân xưởng sấy nung Nhà máy gạch Cotto.
  - Từ tháng 11/2004 đến tháng 12/2007: Quản đốc Phân xưởng sấy nung Nhà máy gạch Cotto.
  - Từ tháng 12/2007 đến tháng 11/2011: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Cotto kiêm Quản đốc Phân xưởng sấy nung.
  - Từ tháng 11/2011 đến tháng 03/2012: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Cotto.
  - Từ tháng 03/2012 cho đến nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Giám đốc nhà máy gạch Cotto thuộc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 5.472 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Sở cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Nguyễn Hữu Gấm: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Nguyễn Hữu Gấm
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 12/1972 đến tháng 08/1983: Bộ đội E51, E576, Đoàn 332 – QK 5.
  - Từ tháng 09/1983 đến tháng 01/1994: Cán bộ phòng Tổ chức lao động tiền lương Nhà máy gạch Hạ Long.
  - Từ tháng 02/1994 đến tháng 06/1996: Đốc công Nhà máy gạch Hạ Long.
  - Từ tháng 07/1996 đến tháng 04/2002: Trưởng phòng TCLĐ-TL Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
  - Từ tháng 05/2002 đến tháng 12/2011: Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao – Công ty CP Viglacera Hạ Long.
  - Tháng 01/2012: Nhận Quyết định nghỉ chế độ.
  - Từ tháng 02/2012 đến tháng 12/2012: Phó Giám đốc, Giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.
  - Từ tháng 01/2013 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 89.059 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.56 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

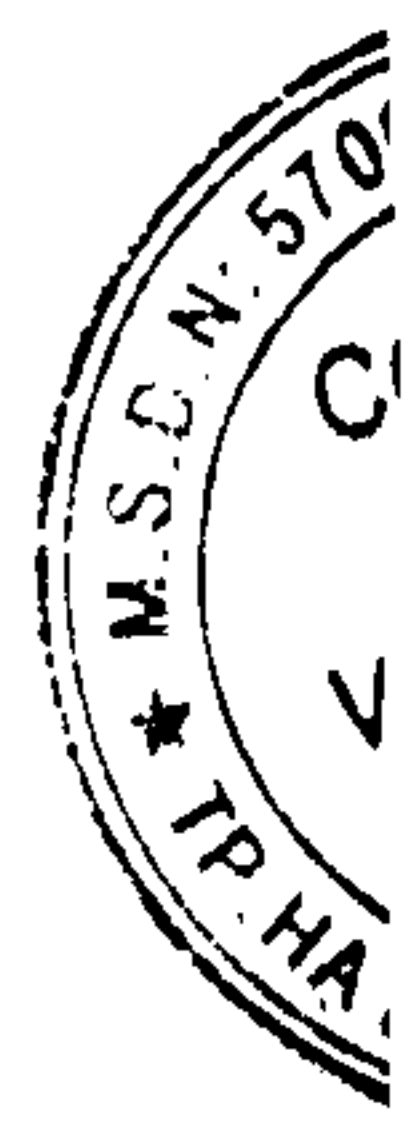


- **Ông Phạm Minh Tuấn: Kế toán trưởng**
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Quá trình công tác:
  - Từ 1/1997 đến tháng 10/2002 làm Nhân viên phòng TCKT – Công ty CP Viglacera Hạ long.
  - Từ 11/2002 đến tháng 3/2012 làm Trưởng ban kinh tế Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, Công ty CP Viglacera Hạ long
  - Từ tháng 4/2012 đến tháng 4/2013 làm Giám đốc phòng TCKT, Công ty CP Viglacera Hạ long
  - Từ Tháng 4/2013 đến nay làm Kế toán trưởng Công ty CP Viglacera Hạ long
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 96.625 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,6%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

**3. Tình hình thực hiện đầu tư và thực hiện các dự án.**

Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 số 08/NQ-ĐHĐCĐ/2015 ngày 18/04/2015 của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long đã thông qua chủ trương đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015 và đã triển khai đầu tư và hoàn thiện các Dự án đúng quy định của Pháp luật về đầu tư, đảm bảo đúng tiến độ. Các công trình đầu tư đã góp phần tháo gỡ khó khăn và tạo đà cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2015 ước đạt 210 tỷ đồng cụ thể như sau:

Stt	Khoản mục	Địa điểm ĐT	Đvt	Giá trị
1	Đầu tư máy xung	Nm Hoàn Bồ	Tr.đồng	341
2	Đầu tư máy Phay đa năng	-	Tr.đồng	745
3	Đầu tư cải tạo LN1 chuyển đổi SX 100% ngói	-	Tr.đồng	19.000
4	Hệ lò sinh khí hóa than số 4	Nm Cotto GĐ	Tr.đồng	19.717
5	Máy xung điện (PX Cơ điện)	-	Tr.đồng	341
6	Máy nén khí 30 kw (PX Cơ điện)	-	Tr.đồng	440
7	Đầu tư tại công ty con (Dự án Clinker GĐ1)	Cty Clinker	Tr.đồng	169.419
<b>8</b>	<b>Tổng cộng</b>			<b>210.003</b>



Handwritten signature



4. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài chính.

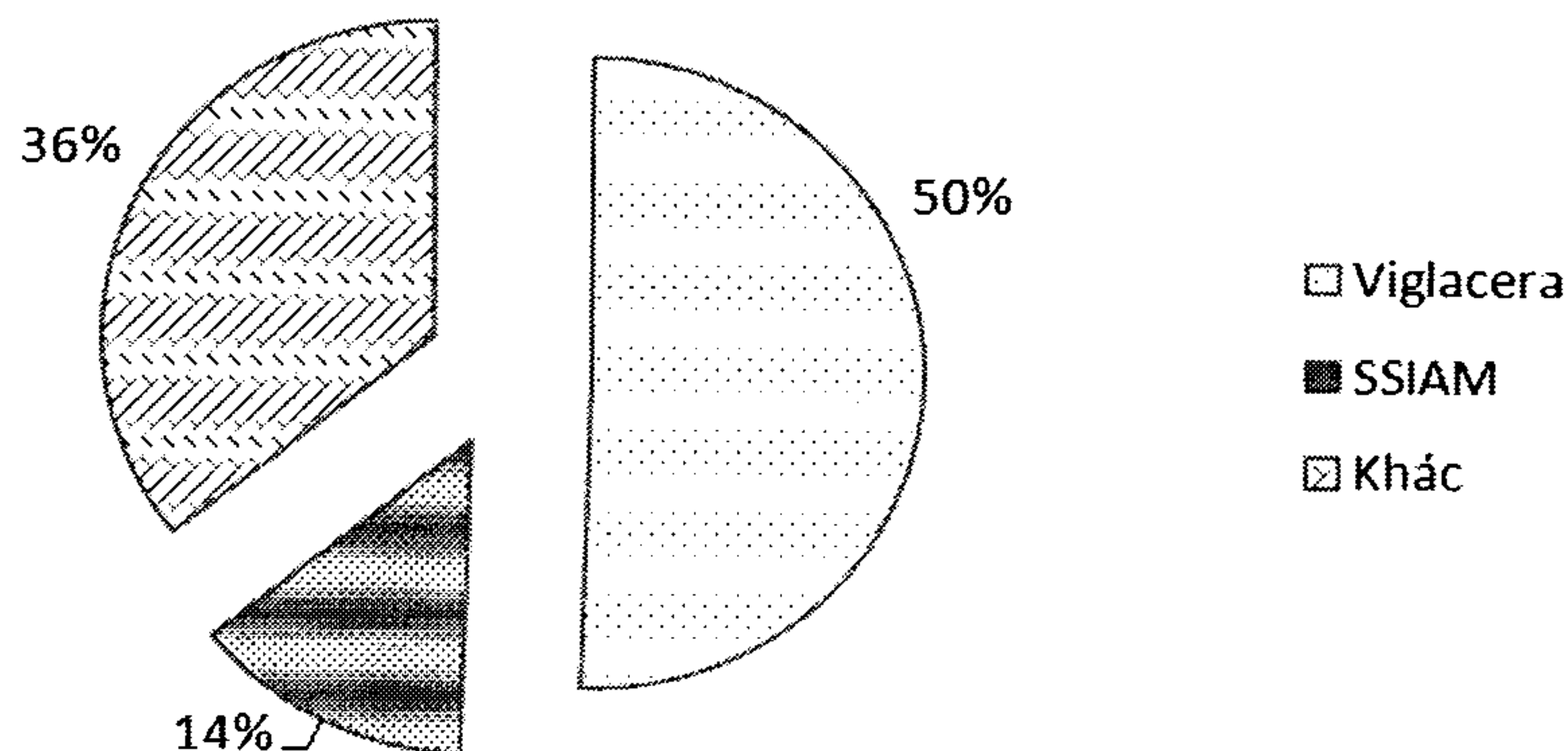
Chỉ tiêu	Năm 2014 (Tỷ đồng)	Năm 2015 (Tỷ đồng)	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	888,692	1.047,505	17,87%
Doanh thu thuần	1.441,086	1.561,482	8,35%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	104,302	126,724	21,5%
Lợi nhuận khác	2,725	2,385	-12,5%
Lợi nhuận trước thuế	107,027	129,109	20,63%
Lợi nhuận sau thuế	83,457	100,566	20,5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (VNĐ)	9.273	6.265	-32,44%

b. Các chỉ tiêu khác.

Chỉ tiêu	Năm 2014 (Tỷ đồng)	Năm 2015 (Tỷ đồng)	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,06	1,15	
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,45	0,28	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản:	0,54	0,56	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu:	1,18	1,25	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	5,37	4,58	
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản:	1,62	1,49	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,0579	0,0644	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,2049	0,2163	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,0939	0,0960	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,0724	0,0812	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.**

**Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 29/01/2016**



**Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty đến thời điểm 29/01/2016**

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng công ty Viglacera	Tầng 16 – 17, Tòa nhà Viglacera Tower, Xã Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50,48%
Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI	Tầng 5, Số 1C Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	13,73%

*Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long*

**Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập**

Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %/VĐL
Tổng công ty thủy tinh và gốm xây dựng	0100108173	T16, 17 tòa nhà Viglacera Tower, Mễ trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	4.542.927	50,48
Trần Hồng Quang	100730240	Khu 1, phường Giếng Đáy, TP Hạ Long, QN	23.225	0,26
Nguyễn Bá Uẩn	PTA0206741A	Khu 1, phường Giếng Đáy, TP Hạ Long, QN	153.216	1,7

*Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long*

Theo quy định tại Khoản 5, Điều 84, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 thì cổ phần của các cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.



### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

❖ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### 1. Đối với hoạt động sản xuất

Tình hình hoạt động sản xuất tại các đơn vị tương đối ổn định, mức sản xuất được điều độ linh động theo phản ứng của thị trường. Kết quả thực hiện sản xuất tại các đơn vị cơ bản đều đạt và vượt so với kế hoạch đặt ra. Cụ thể, sản lượng sản xuất tại các đơn vị như sau:

Stt	Đơn vị	Đvt	K.hoạch 2015	T.hiện 2015	% TH/KH
<b>1.</b>	<b>Nhà máy Tiêu Giao</b>				
+	Gạch xây	Viên	116.925.317	120.788.967	103,3
+	Ngói 22 v/m2	Viên	35.839.180	38.476.954	107,4
+	Ngói khác	Viên	36.981.821	35.307.373	95,5
<b>2.</b>	<b>Nhà máy Hoàn Bò</b>				
+	Gạch xây	Viên	54.253.138	55.376.555	102,1
+	Ngói 22 v/m2	Viên	19.296.653	19.814.698	102,7
+	Ngói khác	Viên	18.026.361	16.865.528	93,6
<b>3.</b>	<b>Nhà máy Cotto GĐ</b>				
+	Gạch lát 300	m2	2.506.350	2.596.512	103,6
+	Gạch lát 400	m2	3.121.050	3.096.413	99,2
+	Gạch ốp lát khác	m2	1.911.384	1.548.287	81,0

#### 1.1 Công tác quản lý chất lượng sản phẩm

Với nguồn nguyên liệu sản xuất đang khan hiếm và chất lượng không ổn định, với nhiệm vụ trọng tâm, năm 2015 được đánh giá một năm nhiều thành công trong công tác nâng cao chất lượng, đặc biệt là sự đột phá chất lượng tại nhà máy Tiêu Giao và nhà máy Hoàn Bò.

Tỷ lệ chất lượng nung đốt một số sản phẩm chính như bảng kê dưới đây.

Stt	Đơn vị	Đvt	KH 2015	TH 2015	Tăng+/Giảm-
<b>1.</b>	<b>Nhà máy Tiêu Giao</b>				
+	Gạch xây	%	93,5	94,6	1,1
+	Ngói 22 v/m2	%	93,0	93,8	0,8
-	A1	%	62,5	66,4	3,9
<b>2.</b>	<b>Nhà máy Hoàn Bò</b>				
+	Gạch xây	%	94,0	94,9	0,9
+	Ngói 22 v/m2 (AB)	%	93,5	94,2	0,7
-	A1	%	66,0	69,3	3,3
<b>3.</b>	<b>Nhà máy Cotto GĐ</b>				
+	Gạch lát 300 - đỏ (AB)	%	96,5	96,9	0,4
-	A1	%	94,0	96,9	2,9
+	Gạch lát 400 - đỏ (AB)	%	97,0	97,0	0,0
-	A1	%	94,0	94,8	0,8

st

## 1.2 Công tác đầu tư và các dự án nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty

Trong năm 2015, Công ty triển khai đầu tư và hoàn thiện các dự án đúng quy định của pháp luật về đầu tư, đảm bảo tiến độ đã tháo gỡ khó khăn, tạo đà cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá trị đầu tư đã thực hiện trong năm 2015 ước đạt bằng **210** tỷ đồng.

Cụ thể như sau:

Stt	Khoản mục	Địa điểm ĐT	Đvt	Giá trị
1	Đầu tư máy xung	Nm Hoàn Bò	Tr.đồng	341
2	Đầu tư máy Phay đa năng	-	Tr.đồng	745
3	Đầu tư cải tạo LN1 chuyển đổi SX 100% ngói	-	Tr.đồng	19.000
4	Hệ lò sinh khí hóa than số 4	Nm Cotto GĐ	Tr.đồng	19.717
5	Máy xung điện (PX Cơ điện)	-	Tr.đồng	341
6	Máy nén khí 30 kw (PX Cơ điện)	-	Tr.đồng	440
7	Đầu tư tại công ty con (Dự án Clinker GĐ1)	Cty Clinker	Tr.đồng	169.419
<b>8</b>	<b>Tổng cộng</b>			<b>210.003</b>

### + Đối với Dự án Công ty CP gạch Clinker Viglacera

Dự án Clinker thực hiện nghiệm thu dây chuyền hoàn thiện vào ngày 1/4/2015; chính thức sản xuất từ ngày 19/5/2015; nghiệm thu mục tiêu dự án hoàn thành ngày 25/6/2015. Ngay sau khi dự án được nghiệm thu, các mặt hoạt động sản xuất của Công ty gạch Clinker Viglacera đã ổn định đạt và vượt thiết kế về năng suất (125%) và chất lượng (tỷ lệ thu hồi AB đạt 98%).

Tiếp nối những thành quả đạt được trong quá trình đầu tư dự án (giai đoạn 1) và sự cho phép, chỉ đạo của Lãnh đạo các cấp, Công ty CP Viglacera Hạ Long tiếp tục được triển khai đầu tư giai đoạn 2, thông qua văn bản phê duyệt chủ trương số 443/TCT-HĐQT ngày 27/11/2015, với tổng mức đầu tư bằng 132,937 đồng.

Trên cơ sở đó, Công ty CP Viglacera Hạ Long chỉ đạo, phối hợp với Công ty Clinker thực hiện nghiêm túc các nội dung được phê duyệt, kết quả triển khai công việc của dự án bao gồm.

- Hoàn thành các hạng mục gồm: Lập dự án đầu tư, thẩm tra công nghệ, thẩm tra hiệu quả và khả thi của dự án, giá trị 330 triệu đồng; Lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu tư vấn (1,6 tỷ đồng) và phi tư vấn (3,3 tỷ đồng)

- Tiếp tục thực hiện triển khai các phần công việc của các gói thầu xây lắp và mua sắm thiết bị, với tổng giá trị dự toán bằng 114,291 tỷ đồng.

### + Đối với Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại nhà máy Hoàn Bò

Thực hiện theo chủ trương của Tổng công ty trong việc chuyển đổi sản xuất từ khối xếp hỗn hợp gạch và ngói sang 100% ngói nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty CP Viglacera Hạ Long đã nghiêm túc triển khai các nội dung công việc chính bao gồm.

- Thương thảo và ký hợp đồng tư vấn với đối tác Ceric (cộng hoà Pháp)
- Cải tạo lò nung phù hợp với cấu hình khí xếp Ucassettes làm giá đỡ ngói.
- Gia công chế tạo 80 xe goòng xếp nung sản phẩm, đạt tiêu chuẩn châu âu.
- Chào hàng cạnh tranh Quốc tế cung cấp Ucassettes làm giá đỡ ngói.
- Chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực và điều kiện chuyển đổi sản xuất của dự án.4



### 1.3 Công tác đào tạo nguồn nhân lực

Công tác đào tạo nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm, trong năm 2015 Công ty đã phối hợp với các đơn vị như Trường cao đẳng nghề Viglacera, Học viện chính trị Quốc gia, Trường cao đẳng nghề TKV, Trung tâm y tế dự phòng Quảng Ninh, và một số đơn vị có chức năng đào tạo khác, tổ chức các lớp đào tạo về nâng cao trình độ học vấn tay nghề, đào tạo kỹ năng chuyên môn, huấn luyện nghiệp vụ an toàn, sát hạch kiến thức an toàn thực phẩm, hướng dẫn/đào tạo nâng bậc thợ. Tổng số kinh phí đào tạo thực hiện năm 2015 bằng 1,8 tỷ đồng, với 5.135 người được đào tạo và hơn 20 nội dung/loại hình đào tạo.

### 2. Đối với công tác bán hàng

Công ty tiếp tục thực hiện các hoạt động quảng bá, phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường. Cụ thể:

Tổ chức hội nghị khách hàng theo khu vực vùng miền thị trường tại Miền Bắc-Trung-Nam, hội nghị giới thiệu sản phẩm mới tại Công ty CP Clinker, nhằm quảng bá sản phẩm mới, động viên khích lệ khách hàng hợp tác tiêu thụ sản phẩm của công ty Viglacera Hạ Long, công ty Viglacera Đông Triều, cũng như truyền thông các chủ trương chính sách của Công ty.

Rà soát và thanh lý 10 đại lý cấp 1 hoạt động không hiệu quả hoặc không trung thành với sản phẩm của Viglacera; ký kết hợp đồng với 29 đại lý cấp 1 ở trong nước và nước ngoài, mở rộng bổ sung 215 đại lý cấp II trên toàn quốc, chủ yếu là tuyển huyện ở các tỉnh.

Tiếp tục xây dựng 29 Showroom trong nước và nước ngoài nhằm quảng cáo và giới thiệu quảng bá sản phẩm Viglacera; Cập mới cho đại lý 1.150 kệ mẫu sản phẩm; thay thế 500 biển quảng cáo.

Tham gia 07 hội chợ Quốc tế tại Dubai; Lào, Campuchia, Myanmar, Nga, Kuwait và Hàn Quốc; tham gia các hội chợ Vietbuild tại Hà Nội, Đà Nẵng, Sài Gòn, Quảng Ninh,

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng, tổ chức hội nghị khách hàng tiêu biểu (39 nhà phân phối có doanh thu cao nhất), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

Trong năm 2015, sự cạnh tranh về giá của đối thủ cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhiều thời điểm đối thủ cạnh tranh trực tiếp đã giảm giá đến 50% so với giá công bố nhằm giành thị phần, do đó căn cứ vào tình hình thị trường, Công ty linh động điều chỉnh sản lượng và giá bán hợp lý theo phản ứng của thị trường thông qua các chính sách bán hàng từng thời điểm.

### 3. Công tác vận hành doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc hệ thống báo cáo quản trị sản xuất kinh doanh, nắm bắt diễn biến chi phí hàng ngày so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Năm 2015 cũng là năm có nhiều thành công trong công tác vận hành tài chính, tiếp nối phương thức vận hành tài chính hiệu quả trong các năm vừa qua, năm 2015 Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn được tài trợ từ ngân hàng thương mại, vận hành công tác tài chính duy trì trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.



kt



#### 4. Công tác chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. CBCNV toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước. Việc chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Đối với các phong trào văn hoá, thể thao được duy trì và phát huy tốt, điều này góp phần không nhỏ vào kết quả thành công trong năm 2015 của Công ty.

#### 5. Các hoạt động khác

Trong năm 2015, Công ty cũng đã hoàn thành công tác phát hành tăng vốn điều lệ, đảm bảo tiến độ và đúng quy định của pháp luật hiện hành; tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên đúng theo luật định và thành công tốt đẹp.

Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 8/3; 2/9; 22/12; Phát động các hội thi Chất lượng nấu cơm ca, phong trào thi đua trong lao động sản xuất thời điểm 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm.

Tiếp đón và làm việc với các đoàn cơ quan quản lý nhà nước các cấp như Công an tỉnh Quảng Ninh, đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh, Tổng liên đoàn lao động đến thăm và làm việc tại Công ty; Tổ chức hội nghị lao động, tổ chức khám và phân loại sức khoẻ người lao động toàn công ty, tổ chức cho người lao động đi tham quan học hỏi trong nước và quốc tế.

Tổ chức đánh giá Cán bộ định kỳ đối với cán bộ quản lý cấp cao và cấp trung của Công ty.

#### 6. Đánh giá các mặt còn tồn tại trong vận hành doanh nghiệp

Trong năm 2015, kết quả SXKD Công ty hầu hết các chỉ tiêu đều đạt được mục tiêu theo kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Công ty cần xem xét và thực hiện tốt hơn nữa các nội dung sau:

Trong công tác đầu tư tại dự án Clinker (giai đoạn 1) công tác giám sát thi công còn thiếu kinh nghiệm trong công tác hồ sơ hiện trường, sau khi được kiểm tra phát hiện Ban QLDA đã kịp thời khắc phục.

Nhiệm vụ của Cán bộ quản lý cấp trung của Công ty, còn nhiều hạn chế, chưa tương xứng với quy mô phát triển của công ty. Chưa có nhiều ý kiến tham vấn/ đề xuất đối với Lãnh đạo công ty ra các quyết định quản trị kịp thời.

**Kết luận:** Năm 2015, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo của lãnh đạo các cấp, sự điều hành năng động và quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành Công ty cùng sự cố gắng hết sức nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn bộ CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

#### ❖ Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Năm 2016 được dự báo sẽ có nhiều diễn biến bất thường và rủi ro khó dự đoán sẽ tác động tiêu cực và tích cực đến hoạt động SXKD của Công ty. Trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được của năm 2015, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo các cấp, Công ty xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2016 như sau:

10/10  
CỔ Đ  
C  
VIG  
ALC

st





## I. Các chỉ tiêu chính

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	T. hiện 2015	K. hoạch 2016	% TH 2015
1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	129.109	138.103	107,0
2	Doanh thu	Tr.đồng	1.561.483	1.682.624	107,8

## II. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng; cả năm 2016 đạt mức Doanh thu và Lợi nhuận theo kế hoạch được giao. Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

Tập trung triển khai các bước tiếp theo của dự án giai đoạn 2 - nhà máy gạch Clinker, để ra sản phẩm vào đầu quý 3-2016; Vận hành hiệu quả dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại nhà máy gạch Hoàn Bô, đánh giá rút kinh nghiệm và tiếp tục triển khai chuyển đổi sản xuất 100% tại lò nung số 2.

## III. Các giải pháp thực hiện

### 1. Công tác bán hàng

Xây dựng giá bán sản phẩm, chương trình bán hàng linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, đảm bảo kim ngạch xuất khẩu đạt 5,6 triệu USD trong năm 2016. Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi Công ty mẹ mở rộng quy mô sản xuất.

Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; Kết hợp với ban TM TCT thực hiện tốt các chương trình khuếch trương thương hiệu, truyền thông, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

### 2. Công tác quản trị điều hành

Tiếp tục nghiên cứu và tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu, đặc biệt là tiết kiệm nhiên liệu đối với công nghệ Cotto.

Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ, sửa chữa lớn theo kế hoạch đăng ký.

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường,

Duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.

### 3. Công tác đầu tư

#### 3.1 Đối với các dự án đầu tư chiều sâu

Công ty chủ động lập và trình các hồ sơ thủ tục theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư của Tổng Công ty đảm bảo đúng theo kế hoạch, tiến độ cũng như trình tự theo pháp luật. Triển khai các hoạt động đầu tư chiều sâu, đầu tư mở rộng quy mô và chuyển đổi công nghệ sản xuất kịp thời tận dụng tối đa lợi thế cạnh tranh, bao gồm các hạng mục sau

est



STT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	TMĐT Kế hoạch 2016 (Tr.đồng)
<b>A</b>	<b>Nm Tiêu Giao</b>			<b>9.103</b>
<b>1</b>	<b>Đầu tư chiều sâu</b>			
+	Máy cắt dây NC	Cái	1	450
+	Máy phay van năng	Cái	1	780
+	Đầu tư nội dài bê ỏ phối liệu	Hệ	1	5.833
<b>2</b>	<b>Đầu tư hạ tầng kỹ thuật</b>			
+	Hệ thống xử lý nước thải	Hệ	1	2.040
<b>B</b>	<b>Nm Hoàn Bỏ</b>			<b>24.200</b>
<b>1</b>	<b>Đầu tư sản xuất</b>			
+	Chuyển đổi Sx 100 ngói - Lò nung số 2	Hệ	1	19.000
+	Máy gắp xếp Ucassettes	Cái	2	4.000
<b>2</b>	<b>Đầu tư hạ tầng kỹ thuật</b>			
+	Hệ thống xử lý nước thải	Hệ	1	1.200
<b>C</b>	<b>Nm gạch Cotto GĐ</b>			<b>17.472</b>
<b>1</b>	<b>Đầu tư sản xuất</b>			
+	Máy phay CNC	Cái	1	1.140
+	Máy gia công móc treo Sp tấm ốp	Hệ	1	500
+	Trạm biến áp 560 KVA	Trạm	1	780
+	Tủ bảo quản thực phẩm công nghiệp	Cái	1	102
+	Máy làm đá công nghiệp	Cái	1	180
+	Hệ Gia công 3 (chuyên tiếp)	Hệ	1	12.000
+	Đầu tư bổ sung xe nâng (chuyên tiếp 2015)	Cái	2	1.750
<b>2</b>	<b>Đầu tư hạ tầng kỹ thuật</b>			
+	Hệ thống xử lý nước thải	Hệ	1	1.020
	<b>Tổng cộng</b>			<b>50.775</b>

Ngoài ra, Công ty chủ động và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị hữu quan triển khai các thủ tục theo quy định của pháp luật, đối với hoạt động khai thác mỏ sét Xích Thổ (giai đoạn 1) tại xã Thống Nhất, huyện Hoàn Bỏ, diện tích bằng 20ha, với kinh phí dự kiến bằng 70,2 tỷ đồng; và thực hiện góp vốn UBND Hoàn Bỏ bằng 2,8 tỷ đồng.

### 3.2 Đầu tư vào Công ty Con – CTCP gạch Clinker Viglacera

Năm 2015, Tổng công ty Viglacera đã chấp thuận thông qua chủ trương đầu tư giai đoạn II mở rộng nâng công suất Nhà máy gạch Clinker Viglacera thuộc CTCP gạch Clinker Viglacera lên 4 triệu m<sup>2</sup>/năm với tổng mức đầu tư phê duyệt là 132.937 triệu đồng.

Nguồn vốn dành cho dự án trên được sử dụng từ các nguồn vốn vay ngân hàng và từ nguồn huy động khác. Theo đó, Công ty CP Viglacera Hạ Long dự kiến bổ sung nguồn vốn đầu tư giai đoạn II tại CTCP gạch Clinker Viglacera (Công ty Con) với tổng mức là 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng). Nguồn vốn trên sẽ trích từ nguồn vốn hoạt động SXKD của CTCP Viglacera Hạ Long và giải ngân phù hợp, đồng thời Công ty chỉ đạo tập trung nguồn lực quyết tâm triển khai dự án nhà máy gạch Clinker (giai đoạn II) đảm bảo đúng trình tự theo pháp luật về đầu tư đảm bảo chất lượng, tiến độ của dự án.

11/11  
 BAN  
 CHỈ  
 ĐẠO

*Handwritten signature*

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

##### **❖ Kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2015.**

##### **1. Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty CP Viglacera Hạ Long năm 2015.**

Năm 2015 trong bối cảnh đất nước tiếp tục tiến trình hội nhập kinh tế với Thế giới và sức cạnh tranh đối với các doanh nghiệp ngày một tăng lên, thị trường bất động sản – vật liệu xây dựng (VLXD) tuy đã có những tín hiệu tích cực, khởi sắc nhưng cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro và thách thức; hoạt động của các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD còn nhiều bất ổn, chưa thực sự thoát khỏi khó khăn.

Trong khi phải đối diện với những khó khăn, áp lực do nền kinh tế và thị trường trong nước mang lại nhưng Công ty CP Viglacera Hạ Long đã xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với các chỉ tiêu chính đều vượt so với kế hoạch Đại hội cổ đông đã giao. Có được kết quả như trên là ý chí quyết tâm, sự nỗ lực phấn đấu không ngừng nghỉ của HĐQT, Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên chức trong toàn Công ty; Đồng thời Công ty đã nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện giúp đỡ, định hướng và chỉ đạo sát sao, kịp thời của các cấp lãnh đạo Tổng công ty Viglacera cùng chính quyền địa phương nơi Công ty có nhà máy đứng chân.

HĐQT báo cáo tóm tắt tới Quý cổ đông kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính đã đạt được năm 2015 :

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHCĐ giao năm 2015	Thực hiện 2015	
				Kết quả	% so với KH
1	Doanh thu (hợp nhất)	Tr.đ	1.558.000	1.561.482	100,2
2	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	Tr.đ	126.100	129.109	102,4
3	Thu nhập BQ người LĐ/người/tháng	1000đ	6.893	7.100	103,0
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	98.678	102.717	104,1
5	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	74.352	66.887	90,0

Với lợi thế về thương hiệu mạnh, dẫn dắt thị trường, thị phần liên tục mở rộng trong khi giá xăng dầu liên tiếp giảm mạnh cùng với những giải pháp quản trị, định hướng, điều hành đúng đắn của HĐQT và Ban điều hành đã mang lại những kết quả khả quan trong hoạt động SXKD của Công ty, góp phần hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông giao.

##### **2. Tổng quan hoạt động của HĐQT năm 2015**

##### **2.1. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của HĐQT**

Năm 2015, HĐQT Công ty đã tổ chức 17 phiên họp với sự tham gia đầy đủ cùng sự đồng thuận, nhất trí cao của các thành viên để quyết sách các vấn đề điều hành quan trọng trong hoạt động SXKD của Công ty, gồm:

##### **a. Định hướng SXKD và đầu tư 2015**

Ngay từ đầu năm, HĐQT đã tổ chức các phiên họp để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2014, xây dựng các chỉ tiêu SXKD, đầu tư và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 để trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua làm mục tiêu phấn đấu cũng như định hướng chỉ đạo, điều hành cho HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty.

 3  
 A  
 3  
 1/ANG

kết



**b. Kết quả thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ lên 160 tỷ đồng**

HĐQT đã họp và thống nhất kết quả thực hiện việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 90 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng, đồng thời gửi hồ sơ báo cáo đến các cấp có thẩm quyền theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Trong tháng 2/2015, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cũng đã chính thức chấp thuận và cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán cho Công ty với tổng số cổ phiếu là 16.000.000 cổ phiếu (tổng giá trị 160 tỷ đồng).

**c. Triển khai công tác đầu tư**

Ngay sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận về kế hoạch đầu tư – XDCB để nâng cao năng lực sản xuất, tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty, HĐQT đã tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện từng dự án cụ thể phù hợp với tình hình hoạt động, điều kiện sản xuất của các nhà máy thành viên trực thuộc Công ty. Các hạng mục đầu tư triển khai đều nằm trong kế hoạch đã được ĐHĐCĐ 2015 phê chuẩn, không có dự án phát sinh ngoài kế hoạch.

Kết quả, trong năm 2015 đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục đầu tư gồm: Trạm khí hóa than số 4, xe ô tô vận tải 15 tấn, máy nén khí, máy xung tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Máy xung, máy phay vạn năng và chuyển đổi 100% sản xuất ngói lợp (giai đoạn 1) tại Nhà máy gạch Hoành Bồ. Tại Công ty con tiếp tục triển khai đầu tư bổ sung giai đoạn II nâng công suất Nhà máy gạch Clinker Viglacera lên 4 triệu m<sup>2</sup>/năm.

**d. Các lĩnh vực khác**

+ Để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, sửa chữa cải tạo và đầu tư mở rộng sản xuất trong năm 2015, HĐQT Công ty đã thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc ký kết các hợp đồng tín dụng, vay vốn tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng để triển khai thành công các nhiệm vụ do Đại hội cổ đông đã thông qua.

+ Thực hiện chi trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông với tỷ lệ chi trả là 20% trên vốn điều lệ (tổng giá trị chi trả cổ tức là 32 tỷ đồng).

+ Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2015 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Ngoài ra trong quá trình hoạt động, HĐQT cũng linh động trong việc tổ chức các cuộc hội ý, hội thảo, chỉ đạo trực tuyến với Ban lãnh đạo Công ty trong công tác điều hành, thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, định hướng của Tổng công ty Viglacera, bám sát các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông thường niên đã thông qua.

**2.2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị**

+ Duy trì thường xuyên chế độ báo cáo theo tuần, tháng, quý để giám sát các chỉ tiêu SXKD của Công ty để kịp thời đưa ra các quyết sách nhằm đảm bảo kế hoạch đã đặt ra, đặc biệt là bám sát kế hoạch doanh thu, lợi nhuận do Đại hội cổ đông giao.

+ Thực hiện cơ chế giám sát hoạt động đầu tư theo Quy chế số 230 của Tổng công ty Viglacera và chỉ thực hiện các dự án nằm trong kế hoạch do ĐHĐCĐ phê duyệt khi Công ty có đủ các điều kiện phù hợp (nguồn vốn, nhân lực, đủ thủ tục pháp lý, được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền,...).

**Đánh giá hoạt động của Ban điều hành trong năm 2015:**

+ Các thành viên Ban điều hành Công ty có đủ phẩm chất, năng lực chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm trong công tác điều hành, quản lý thuộc lĩnh vực sản xuất kinh doanh gạch ngói đất sét nung.



kt



+ Các thành viên Ban điều hành đều có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng trong từng lĩnh vực chuyên môn cụ thể để nâng cao chất lượng giám sát, điều hành, thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm, tính chất pháp lý trong phạm vi được ủy quyền.

+ Ban điều hành đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban, các đợt kiểm tra sản xuất (định kỳ/bất thường) để nắm bắt kịp thời các diễn biến của sản xuất, giải quyết và tháo gỡ khó khăn cho các nhà máy để duy trì ổn định năng suất, chất lượng, thực hiện đạt tiến độ, chất lượng, đảm bảo an toàn và yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục đầu tư, sửa chữa lớn.

+ Ban điều hành đã chủ động xây dựng các chương trình hoạt động, các giải pháp để thực hiện chiến lược phát triển dài hạn của Công ty như: đảm bảo nguồn nguyên liệu cho các nhà máy; cải tiến công nghệ để giảm cường độ lao động, giảm lao động thủ công, giảm giờ làm và tăng thu nhập; tập trung nguồn lực cho nghiên cứu khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã; đào tạo, xây dựng đội ngũ với yêu cầu chuyên nghiệp hơn, nâng cao chất lượng và dịch vụ cho khách hàng, giữ vững thương hiệu;... Hàng loạt các giải pháp đã được triển khai, ứng dụng trong sản xuất tại các nhà máy thành viên đã góp phần giúp Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2015, tạo đà thuận lợi cho năm 2016.

**❖ Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016**

**1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2016**

HĐQT Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch năm 2016	
				Giá trị	% so 2015
1	Doanh thu	Tr.đ	1.561.482	1.682.624	108
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	129.109	138.103	107
3	Tỷ lệ chi trả cổ tức (trên vốn điều lệ)	%	30	30	
4	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	66.887	117.112	175,1
5	Thu nhập BQ người LĐ/tháng	1.000 đ	7.100	7.300	102,8
6	Thực hiện vốn ĐTXDCB	Tr.đ	210.003	269.982	128,6
7	Nộp ngân sách	Tr.đ	102.717	126.570	123,2

**2. Đối với công tác đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất và thực hiện định hướng chiến lược phát triển lâu dài:**

+ Nguồn nguyên liệu: Tập trung nhân lực và nguồn vốn để triển khai đầu tư giai đoạn I mỏ sét Xích Thổ - Hoàn Bồ với quy mô khai thác trong diện tích là 20ha, thời gian khai thác trong vòng 10 năm, ước tính sản lượng khai thác đạt 3,26 triệu m<sup>3</sup>, đủ nguyên liệu phục vụ các nhà máy trong khoảng 22-25 năm.

+ Cải tiến công nghệ: Tiếp tục chương trình đầu tư sản xuất ngói lợp 100% tại Nhà máy gạch Hoàn Bồ với lò nung số 2 tiến đến ứng dụng đầu tư tại Nhà máy gạch Tiêu Giao; Hoàn thành đạt tiến độ, chất lượng, đảm bảo an toàn và yêu cầu kỹ thuật giai đoạn II nâng công suất



Set



Nhà máy gạch Clinker Viglacera lên 4 triệu m<sup>2</sup>; Cải tiến bể ủ phối liệu tại Nhà máy gạch Tiêu Giao, nâng cao tỷ lệ thu hồi A1 các sản phẩm gói lợp.

+ Bảo vệ môi trường: Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các NM thành viên.

+ Nghĩa vụ đóng góp ngân sách với địa phương: Thực hiện góp vốn với UBND huyện Hoành Bồ để đầu tư hoàn thiện giai đoạn II tuyến đường Trới – Lê Lợi (tổng vốn góp khoảng 2,8 tỷ đồng trên chiều dài tuyến là 373m).

**Kết luận :**

Năm 2016 dự báo còn nhiều khó khăn trong bối cảnh thị trường VLXD ngày một cạnh tranh khốc liệt, sự thay đổi về cơ chế chính sách khi nền kinh tế Việt Nam tiếp tục hội nhập sâu với kinh tế Thế giới, tuy nhiên, HĐQT Công ty tin tưởng rằng với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo mọi điều kiện thuận lợi của các cấp lãnh đạo cùng chính quyền địa phương, tinh thần đoàn kết, chung vai, sát cánh của tập thể Ban điều hành và CBCNV, Công ty sẽ tiếp tục vượt qua thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

**V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

**1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:**

**1.1. Nhân sự Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Kim Bồng	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 20/10/2015
2	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 20/10/2015
3	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT	
4	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập	
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT	
7	Ông Trần Xuân Hiệp	Thành viên HĐQT	
8	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	

**1.2. Nhân sự Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Lưu Văn Lầu	Trưởng ban	
2	Bà Ngô Thị Reo	Thành viên	
3	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên	
4	Ông Nguyễn Hữu Tuấn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 18/04/2015
4	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/04/2015
5	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

5.001  
 CÔNG  
 CỔ  
 VIGL  
 HẠ  
 LONG

5/5



**2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2015.**

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	08/1/2015	Thông qua KQ phát hành tăng VDL lên 160 tỷ
2	02/NQ-HĐQT	28/2/2015	Thông qua BC dự án và KHĐT dự án trạm KHT số 4 Cotto cho Nhà máy gạch Cotto
3	03/NQ-HĐQT	20/3/2015	Thông qua nội dung trình ĐHCĐ thường niên 2015
4	04/NQ-HĐQT	20/3/2015	Thông qua việc không đầu tư cảng Sông Mãn – Hoàn Bồ và cảng Hà Khẩu
5	05/NQ-HĐQT	20/3/2015	Ủy quyền cho TGD vay vốn tại BIDV năm 2015
6	06/NQ-HĐQT	20/3/2015	Ủy quyền cho TGD vay vốn tại các ngân hàng và cá nhân khác phục vụ SXKD năm 2015
7	09/NQ-HĐQT	18/4/2015	Chốt danh sách chi cổ tức năm 2014
8	10/NQ-HĐQT	18/4/2015	Lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán năm 2015
9	11/NQ-HĐQT	26/5/2015	Thông qua báo cáo KTKT và KHĐT máy xung cho Nhà máy gạch Cotto
10	12/NQ-HĐQT	26/5/2015	Thông qua báo cáo KTKT và KHĐT máy xung cho Nhà máy gạch Hoàn Bồ
11	13/NQ-HĐQT	09/6/2015	Thông qua DA và kế hoạch đấu thầu cho DA sản xuất chuyển đổi 100% ngói tại Nhà máy gạch Hoàn Bồ
12	14/NQ-HĐQT	10/6/2015	Thông qua DA và kế hoạch đấu thầu máy nén khí cho Nhà máy gạch Cotto
13	15/NQ-HĐQT	28/7/2015	Đầu tư 01 xe ô tô vận tải cho Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy
14	17/NQ-HĐQT	30/9/2015	Mua sắm máy phay vạn năng cho NM gạch Hoàn Bồ
15	16/BB-HĐQT	20/10/2015	Bầu bổ sung ủy viên HĐQT
16	18/NQ-HĐQT	20/10/2015	Bầu chủ tịch HĐQT
17	18/NQ-HĐQT	12/12/2015	Đầu tư giai đoạn II dự án Clinker cho Công ty CP gạch Clinker Viglacera

**3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.**

3.1. Thù lao và chi phí cho các thành viên HĐQT và BKS là:

+ Thù lao năm 2015 dự kiến:

- Chủ tịch HĐQT: 7.000.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT kiêm TGD: 6.000.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT : 5.000.000 Đồng/ tháng.
- Trưởng BKS: 5.500.000 Đồng/ tháng.
- Thành viên BKS: 3.000.000 Đồng/ tháng.
- Thư ký Công ty: 2.000.000 Đồng/ tháng.

+ Các khoản lợi ích khác: Không có.

+ Chi phí cho các thành viên: Theo điều lệ Công ty và qui chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát.

CÔNG TY  
 CỔ PHẦN  
 VIGLACERA  
 HẠ LONG  
 QUẢN LÝ

st



3.2. Thù lao của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Lương + thưởng (tính BQ tháng)	Thù lao thành viên HĐQT năm 2015	Cổ tức năm 2015	Cổ phiếu thưởng
1	Trần Hồng Quang	77.906.908	72.000.000		
2	Nguyễn Hữu Gám	59.883.333			
3	Trần Xuân Hiệp	59.810.217	60.000.000		
4	Phạm Minh Tuấn	57.338.117			

**V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

Các báo cáo tài chính đã được Công ty thuê Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đã được công bố thông tin trên hệ thống CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hệ thống IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải toàn bộ trên cổng thông tin điện tử của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (Với đường Link: [viglacerahalong.vn](http://viglacerahalong.vn))

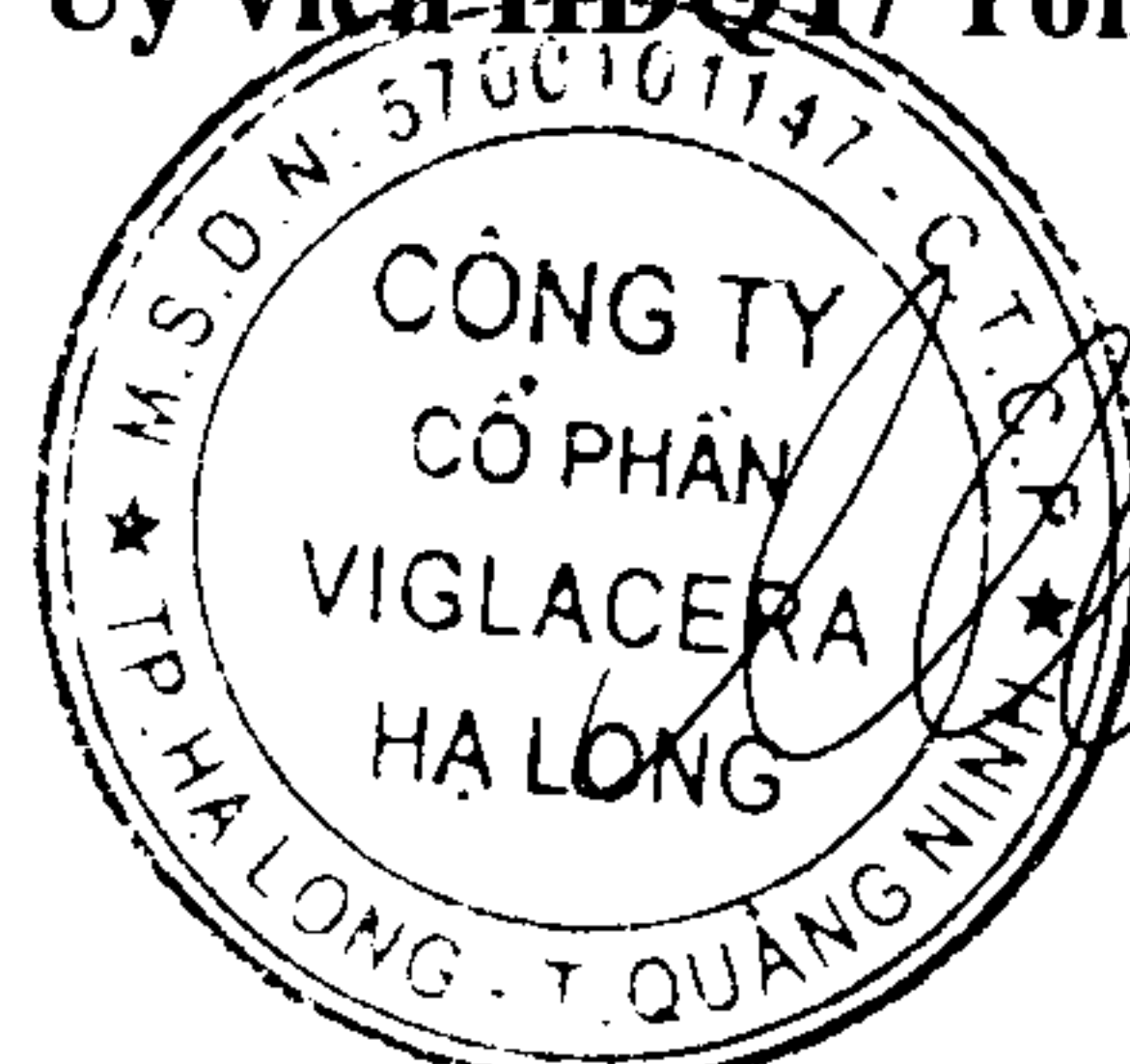
- **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 đã:
  - Phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
  - Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo.

**Nơi nhận:** 

- UBCKNN;
- HĐQT; BGD
- BKS;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty**



**TRẦN HỒNG QUANG**

